|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS HOÀNG VĂN THỤ** | **ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II**  **Môn : NGỮ VĂN - LỚP 7**  **NĂM 2023 – 2024**  *(Thời gian làm bài 90 phút -Thí sinh làm bài trực tiếp vào đề)*  **\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*** |

**A.MA TRẬN ĐỀ THI:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc** | Thơ bốn chữ, năm chữ. | 5 | 0 | 3 | 0 | 0 | 2 | 0 |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết một bài văn trình bày cảm xúc của em về người thân yêu của mình. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | | | ***25*** | ***5*** | ***15*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**B.BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM CUỐI HỌC KỲ II**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 7 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ (thơ bốn chữ, năm chữ) | **Nhận biết:**  **-** Nhận biết được từ ngữ, thể thơ, các biện pháp tu từ trong bài thơ.  - Nhận diện được bố cục, những hình ảnh tiêu biểu, các yếu tố tự sự và miêu tả được sử dụng trong bài thơ.  - Xác định được phó từ.  **Thông hiểu**:  - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.  - Rút ra được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.  - Phân tích được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ.  **Vận dụng:**  - Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được bài học ứng xử cho bản thân.  - Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về thiên nhiên, con người; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu. | **5 TN** | **3TN** | **2TL** |  |
| **2** | **Viết** | Trình bày cảm xúc của em về một người thân yêu của mình. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết một bài văn trình bày cảm xúc của em về một người thân yêu của mình. | **1\*** | **1\*** | **1\*** | **1 TL\*** |
| **Tổng** | | |  | ***5 TN*** | ***3 TN*** | ***2 TL*** | ***1 TL*** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***30*** | ***30*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II**  **Môn : NGỮ VĂN - LỚP 7**  **NĂM 2023 – 2024**  *(Thời gian làm bài 90 phút -Thí sinh làm bài trực tiếp vào đề)*  **\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*** |

**I.ĐỌC- HIỂU (6.0 điểm)**

***Đọc ngữ liệu và thực hiện các yêu cầu dưới đây:***

**Chiều sông Thương**

|  |  |
| --- | --- |
| *“Đi suốt cả ngày thu*  *Vẫn chưa về tới ngõ*  *Dùng dằng hoa quan họ*  *Nở tím bên sông Thương.*  *Nước vẫn nước đôi dòng*  *Chiều vẫn chiều lưỡi hái*  *Những gì sông muốn nói*  *Cánh buồm đang hát lên.*  *Đám mây trên Việt Yên*  *Rủ bóng về Bố Hạ*  *Lúa cúi mình giấu quả*  *Ruộng bời con gió xanh.*  *Nước màu đang chảy ngoan*  *Giữa lòng mương máng nổi*  *Mạ đã thò lá mới*  *Trên lớp bùn sếnh sang.* | *Cho sắc mặt mùa màng*  *Đất quê mình thịnh vượng*  *Những gì ta gửi gắm*  *Sắp vàng hoe bốn bên.*  *Hạt phù sa rất quen*  *Sao mà như cổ tích*  *Mấy cô coi máy nước*  *Mắt dài như dao cau.*  *Ôi con sông màu nâu*  *Ôi con sông màu biếc*  *Dâng cho mùa sắp gặt*  *Bồi cho mùa phôi phai.*  *Nắng thu đang trải đầy*  *Đã trăng non múi bưởi*  *Bên cầu con nghé đợi*  *Cả chiều thu sang sông.”* |

***(*Hữu Thỉnh *- trong “Từ chiến hào đến thành phố”,*** NXB văn học, Hà Nội, 1991***)***

**Câu 1**. Bài thơ trênđược viết theo thể thơ:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. bốn chữ | B. năm chữ | C. sáu chữ | D. bảy chữ |

**Câu 2.** Văn bản trên được viết theo phương thức biểu đạt chính nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Biểu cảm. | B. Tự sự. | C. Miêu tả. | D. Nghị luận. |

**Câu 3**. Xác định biện pháp tu từ có trong khổ thơ sau:

|  |
| --- |
| *“Nước màu đang chảy ngoan*  *Giữa lòng mương máng nổi*  *Mạ đã thò lá mới*  *Trên lớp bùn sếnh sang.”* |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. So sánh | B. Nhân hóa | C. Ẩn dụ | D. Hoán dụ |

**Câu 4**. Cảnh vật trong bài thơ được miêu tả qua những màu sắc nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A.Tím,vàng,nâu.  B.Đỏ, xanh, vàng, nâu. | C.Xanh, tím, đen, trắng.  D.Trắng, vàng, nâu, tím. |

**Câu 5**. Cảm xúc của nhà thơ được bộc lộ như thế nào qua khổ thơ sau:

|  |  |
| --- | --- |
| *“Ôi con sông màu nâu*  *Ôi con sông màu biếc*  *Dâng cho mùa sắp gặt*  *Bồi cho mùa phôi phai.”* | |
| A. Bồi hồi, xao xuyến  B. Đau đớn, xót xa | | C. Nhớ nhung, tiếc nuối  D. Vui mừng, phấn khởi | |

**Câu 6**. Giọng điệu chính của bài thơ trên được thể hiện như thế nào?

A.Sôi nổi, hào hứng

B.Nhẹ nhàng, trong sáng

C.Trang trọng, thành kính

D. Thiết tha, xúc động

**Câu 7**. Em hiểu từ ***“dùng dằng”*** trong hai câu thơ sau có nghĩa là gì?

*“Dùng dằng hoa quan họ*

*Nở tím bên sông Thương”*

|  |  |
| --- | --- |
| A.Ung dung, thoải mái  B. Rụt rè, ngập ngừng | C.Chậm chạp, thong thả  D. Lưỡng lự, không quyết đoán. |

**Câu 8.** Nội dung của bài thơ trên là gì?

|  |
| --- |
| A. Diễn tả cuộc sống lao động, sinh hoat vui tươi của một vùng quê Bắc Bộ và nỗi niềm bâng khuâng, xúc động bồi hồi của người đi xa trở về thăm quê vào một chiều thu êm ả. |
| B. Miêu tả quang cảnh vô cùng tươi đẹp nên thơ dọc dòng sông Thương vào một chiều thu êm ả. Qua đó cho thấy tâm hồn lãng mạn, tinh tế và sự gắn bó tha thiết với quê hương của tác giả. |

**Câu 9**. Nêu cảm xúc của em sau khi đọc xong bài thơ trên (viết không quá 5 dòng).

**Câu 10**. Kể ra 2 hành động cụ thể của em để thể hiện tình yêu đối với quê hương đất nước.

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Biểu cảm về người mà em yêu quý nhất.

------------------------- Hết ------------------------

|  |  |
| --- | --- |
|  | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II**  **Môn : NGỮ VĂN - LỚP 7**  **NĂM 2023 – 2024**  (Hướng dẫn chấm gồm 02 trang) |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | B | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | A | 0,5 |
|  | **9** | HS có thể trình bày được những suy nghĩ, nhận thức riêng, song cần xoáy quanh các ý trọng tâm sau:  - Bức tranh đẹp về quê hương  - Cảm xúc yêu quý, tự hào, hãnh diện của nhà thơ về con sông quê hương mình.  - Cảm xúc của HS: Nhớ, yêu quê hương đất nước mình,… | 0,5 |
|  | **10** | * **Yêu cầu cụ thể:**   - Hình thức: Viết đúng đoạn văn.  -Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn: Học sinh có thể viết đoạn văn theo định hướng sau:  **\* Tình yêu quê hương:**  - Là tình cảm tự nhiên mang giá trị, thuần khiết trong tâm hồn mỗi con người. Quê hương chính là nguồn cội, nơi chôn nhau cắt rốn, nuôi dưỡng tâm hồn mỗi người như tình cảm gia đình với công sinh thành, dưỡng dục của cha mẹ, tình anh em keo sơn gắn bó, tình làng nghĩa xóm chở che.  - Quê hương là bến đỗ bình yên, là điểm tựa tinh thần của con người trong cuộc sống. Dù đi đâu, ở đâu hãy luôn nhớ về nguồn cội.  -Tình cảm đối với quê hương sẽ gợi nhắc đến tình yêu đất nước. Hướng về quê hương không có nghĩa chỉ hướng về mảnh đất nơi mình sinh ra mà phải hướng tới tình cảm lớn lao, thiêng liêng bao trùm là Tổ quốc.  **\* Có thái độ phê phán trước những hành vi**:  - Không coi trọng quê hương, suy nghĩ chưa tích cực về quê hương, chê quê hương nghèo khó lạc hậu, phản bội lại quê hương; không có ý thức xây dựng quê hương.   * - Có nhận thức đúng đắn về tình cảm với quê hương; có ý thức tu dưỡng, học tập, phấn đấu xây dựng quê hương; Xây đắp,bảo vệ quê hương, phát huy những truyền thống tốt đẹp của quê hương là trách nhiệm, là nghĩa vụ thiêng liêng của mỗi con người. | 0,5  1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo hình thức bài văn biểu cảm .* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Biểu cảm về người thân yêu của mình. | 0,25 |
|  | *c.Đảm bảo về nội dung* ***.***  **1. Mở bài:**   Giới thiệu được người thân mà em yêu quý nhất   Tình cảm, ấn tượng của em về người thân.  **2. Thân bài:**  a. Giới thiệu một vài nét tiêu biểu về người thân: Mái tóc, giọng nói, nụ cười, ánh mắt…để bộc lộ cảm xúc.   - Biểu cảm về công việc, việc làm của người thân, tính tình, phẩm chất.  b. Tình cảm của người thân đối với những người xung quanh   - Ông bà nội, ngoại, với chồng con ...   - Với bà con họ hàng, làng xóm ...  c. Gợi lại những kỉ niệm của em với người thân.   Nêu những suy nghĩ và mong muốn của em đối với người thân.  **3. Kết bài:**   -Ấn tượng, cảm xúc của em đối với người thân   -Liên hệ bản thân ... lời hứa. | 05  2,0  0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn từ ngữ, hình ảnh thơ giàu sắc thái biểu cảm. | 0,5 |